

BIÊN BẢN
NIÊM YẾT CÔNG KHAI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2022

Hôm nay, vào hồi 8 giờ 30 phút ngày 01...tháng 02...năm 2022.

Địa điểm: Tại văn phòng UBND xã Cẩm Điền

1. Ông: Lê Huy Đoàn - Chức vụ: Chủ tịch UBND xã
2. Bà: Nguyễn Thị Như - Chức vụ: Công chức Tài chính - Kế toán
3. Ông: Lê Duyên Nguyễn - Chức vụ: Công chức Văn phòng UBND xã

Đã tiến hành việc niêm yết công khai dự toán ngân sách năm 2022 với sự chứng kiến của các ông (bà):

1. Ông: Lê Văn Giang - Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND xã
2. Ông: Lương Đức Khoát - Chức vụ: Trưởng ban thanh tra nhân dân
3. Bà: Lê Thị Lan - Chức vụ: Phó Chủ tịch HĐND

*** Nội dung:**

1. Ông Lê Huy Đoàn - Chủ tịch UBND xã thông qua văn bản công khai theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 hướng dẫn công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách.

2. Thông báo các nội dung công khai.

- Bảng cân đối dự toán thu ngân sách xã;
- Dự toán thu, chi ngân sách xã;
- Công khai dự toán chi đầu tư ngân sách xã;
- Dự toán các hoạt động tài chính khác.

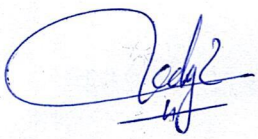
3. Hình thức công khai.

- Niêm yết tại phòng một cửa UBND xã
- Thời gian niêm yết từ ngày 01/02/2022...đến ngày 15/02/2022

Yêu cầu: Các đồng chí cán bộ, công chức, cán bộ bán chuyên trách xã xem bảng niêm yết các nội dung công khai, nếu có điều gì thắc mắc sẽ phản ánh về Ban thanh tra nhân dân hoặc UBND xã Cẩm Điền (bộ phận Tài chính - Kế toán)

Biên bản kết thúc vào hồi 09 giờ 30 phút cùng ngày và được các thành viên nhất trí ký tên dưới đây.

THƯ KÝ



Lê Duyên Nguyễn

KẾ TOÁN



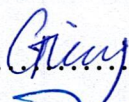
Nguyễn Thị Như

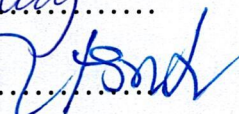
CHỦ TỊCH

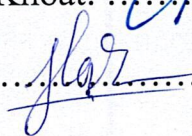


Lê Huy Đoàn

CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA

1. Lê Văn Giang: ... 

2. Lương Đức Khoát: ... 

3. Lê Thị Lan: ... 

BIÊN BẢN

KẾT THÚC NIÊM YẾT CÔNG KHAI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2022

Hôm nay, vào hồi 17^h00 ngày 15/02/2022...

Địa điểm: Tại văn phòng UBND xã Cẩm Điền.

Chúng tôi gồm:

- | | |
|-------------------------|--|
| 1. Ông: Lê Huy Đoàn | - Chức vụ: Chủ tịch UBND xã |
| 2. Bà: Nguyễn Thị Như | - Chức vụ: Công chức Tài chính - Kế toán |
| 3. Ông: Lê Duyên Nguyễn | - Chức vụ: Công chức Văn phòng UBND xã |

Đã tiến hành việc niêm yết công khai bảng cân đối dự toán ngân sách xã, dự toán thu chi ngân sách xã, dự toán chi đầu tư phát triển, dự toán thu, chi các hoạt động tài chính khác năm 2022 với sự chứng kiến của các đồng chí sau:

- | | |
|-------------------------|--|
| 1. Ông: Lê Văn Giang | - Phó Chủ tịch UBND xã |
| 2. Ông: Lương Đức Khoát | - Chức vụ: Trưởng ban thanh tra nhân dân |
| 3. Bà: Lê Thị Lan | - Chức vụ: Phó Chủ tịch HĐND |

Thời gian niêm yết: Từ ngày 01/02/2022.....đến ngày 15/02/...2022

Trong thời gian niêm yết 100% ý kiến của toàn thể cán bộ, công chức, cán bộ bán chuyên trách trong xã nhất trí với các nội dung công khai trên, không có đồng chí nào có ý kiến khác.

Vậy, UBND xã lập biên bản kết thúc việc công khai để trình dự toán thu chi ngân sách năm 2022 trước HĐND xã. Biên bản kết thúc vào hồi 9 giờ 30 phút cùng ngày và được các thành viên nhất trí ký tên dưới đây./.

THƯ KÝ

KẾ TOÁN

CHỦ TỊCH



Lê Duyên Nguyễn



Nguyễn Thị Như



Lê Huy Đoàn

CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA

1. Lê Văn Giang: ........

2. Lương Đức Khoát: ........

3. Lê Thị Lan: ........

Số: 10^a/QĐ-UBND

Cẩm Điền, ngày 15. tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Vv công bố công khai dự toán ngân sách năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CẨM ĐIỀN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 hướng dẫn công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018. Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Nghị quyết 01../2022/NQ-HĐND ngày 11../01../2022 của Hội đồng nhân dân xã Cẩm Điền về việc phê chuẩn công khai dự toán ngân sách năm 2022;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai dự toán ngân sách xã năm 2022

(Các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, công chức Tài chính - Kế toán tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH huyện;
- TT. Đảng ủy- HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Niêm yết công khai;
- Lưu: KT, VP./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**



Lê Huy Đoàn



UBND Xã: Cẩm Điền

Biểu số 103/CK TC - NSNN

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	4.961.240.000	TỔNG SỐ CHI	4.884.240.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100 %	135.000.000	I. Chi đầu tư phát triển	600.000.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	1.391.000.000	II. Chi thường xuyên	4.284.240.000
III. Thu bổ sung	3.435.240.000	III. Dự phòng	
- Bổ sung cân đối ngân sách	1.915.413.000		
- Bổ sung có mục tiêu	1.519.827.000		
IV. Thu chuyển nguồn			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2022 (năm hiện hành)		DỰ TOÁN NĂM 2023		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Tổng số thu		8.311.897.578				
I	Các khoản thu 100%		16.605.000				
1	Phí, lệ phí		16.605.000				
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác						
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)		174.625.866				
1	Các khoản thu phân chia		150.171.740				
1.1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		65.508.515				
1.2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
1.3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh		13.200.000				
1.4	Lệ phí trước bạ nhà, đất		71.463.225				
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định		24.454.126				
2.1	Thu tiền sử dụng đất						
2.2	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước						
2.3	Thuế tài nguyên						
2.4	Thuế giá trị gia tăng		15.498.679				
2.5	Thuế thu nhập doanh nghiệp						
2.6	Thuế thu nhập cá nhân		8.955.447				
2.7	Thuế tiêu thụ đặc biệt						
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn		4.605.996.712				

STT	NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2022 (năm hiện hành)		DỰ TOÁN NĂM 2023		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên		3.514.670.000				
1	Thu bổ sung cân đối		1.838.413.000				
2	Thu bổ sung có mục tiêu		1.676.257.000				

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: đồng

[illegible]

**KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2022***(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)**Đơn vị: 1000 đồng*

NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2021			KẾ HOẠCH NĂM 2022		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
TỔNG SỐ	317.784	293.534	24.250	327.022	327.022	
Hoạt động quỹ công chuyên dùng	287.784	279.024	8.760	297.022	297.022	
- Quỹ an ninh quốc phòng	287.784	279.024	8.760	297.022	297.022	
Sự nghiệp kinh tế	15.000		15.000	15.000	15.000	
- Bến bãi	15.000		15.000	15.000	15.000	
Sự nghiệp văn xã	15.000	14.510	490	15.000	15.000	
- Sự nghiệp thể dục thể thao	15.000	14.510	490	15.000	15.000	

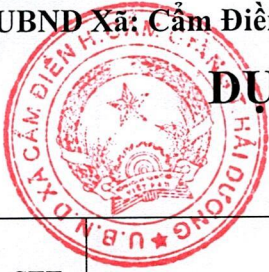
CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	4.961.240.000	TỔNG SỐ CHI	4.884.240.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100 %	135.000.000	I. Chi đầu tư phát triển	600.000.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	1.391.000.000	II. Chi thường xuyên	4.284.240.000
III. Thu bổ sung	3.435.240.000	III. Dự phòng	
- Bổ sung cân đối ngân sách	1.915.413.000		
- Bổ sung có mục tiêu	1.519.827.000		
IV. Thu chuyển nguồn			

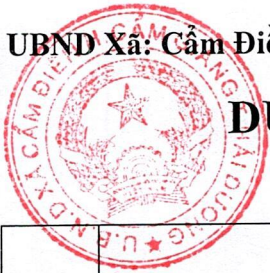
Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.

**DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022**

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2
	Tổng số thu		4.961.240.000
I	Các khoản thu 100%		135.000.000
1	Phí, lệ phí		25.000.000
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác		25.000.000
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định		
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định		
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		
8	Thu khác		85.000.000
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)		1.391.000.000
1	Các khoản thu phân chia		327.000.000
1.1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		35.000.000
1.2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình		
1.3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh		12.000.000
1.4	Lệ phí trước bạ nhà, đất		280.000.000
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định		1.064.000.000
2.1	Thu tiền sử dụng đất		600.000.000
2.2	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước		
2.3	Thuế tài nguyên		
2.4	Thuế giá trị gia tăng		304.000.000
2.5	Thuế thu nhập doanh nghiệp		
2.6	Thuế thu nhập cá nhân		160.000.000
2.7	Thuế tiêu thụ đặc biệt		
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		
IV	Thu chuyển nguồn		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên		3.435.240.000
1	Thu bổ sung cân đối		1.915.413.000
2	Thu bổ sung có mục tiêu		1.519.827.000

**DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022**

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1=2+3	2	3
	TỔNG CHI	4.884.240.000	600.000.000	4.284.240.000
	Trong đó:			
1	Chi giáo dục			
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ			
3	Chi y tế			
4	Chi văn hóa, thông tin	15.000.000		15.000.000
5	Chi phát thanh, truyền thanh	19.635.000		19.635.000
6	Chi thể dục, thể thao	28.758.000		28.758.000
7	Chi bảo vệ môi trường			
8	Chi các hoạt động kinh tế			
9	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	3.543.248.000	600.000.000	2.943.248.000
10	Chi cho công tác xã hội	321.859.000		321.859.000
11	Chi khác	955.740.000		955.740.000
12	Dự phòng			



KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2022

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2021 (năm hiện hành)			KẾ HOẠCH NĂM 2022 (năm sau)		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
TỔNG SỐ	317.784	293.534	24.250	327.022	327.022	
Hoạt động quỹ công chuyên dùng	287.784	279.024	8.760	297.022	297.022	
- Quỹ an ninh quốc phòng	287.784	279.024	8.760	297.022	297.022	
Sự nghiệp kinh tế	15.000		15.000	15.000	15.000	
- Bến bãi	15.000		15.000	15.000	15.000	
Sự nghiệp văn xã	15.000	14.510	490	15.000	15.000	
- Sự nghiệp thể dục thể thao	15.000	14.510	490	15.000	15.000	